TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2026/HS-ST
Ngày 22 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Sơn

Bà Nguyễn Thị Ngọc.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Công Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2026/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang T, sinh ngày 02/7/1984 tại xã L, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn T, xã L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Lê Tuấn H1 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: 02.

+ Tại Bản án số 33/2016/HS-ST ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt T 02 năm 04 tháng tù về tội "Đánh bạc", T đã chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 24/7/2017 (đã được xóa án tích).

+ Tại Bản án số 80/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt T 01 năm 08 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", T đã chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 25/3/2022 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Lập Thạch thuộc Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh P "có mặt".

2. Dương Hồng Q, sinh ngày 18/7/1999 tại xã T, tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Thôn T, xã T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Minh C (đã chết) và bà Trần Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 75/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Q 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội "Trộm cắp tài sản", Q đã chấp hành xong các quyết định của Bản án (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Lập Thạch thuộc Trại tạm giam số 02 Công an tỉnh P "có mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Dương Trường V, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn T, xã T, tỉnh Phú Thọ, "có mặt".

+ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Phú Thọ, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 05/10/2025, Nguyễn Quang T sang nhà anh trai là Nguyễn Văn S ở giáp với nhà T để mượn chiếc xe máy Yamaha Nouvo biển kiểm soát 88D1-113.84 đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm Y tế K. Tại đây thấy nhiều người nghiện hỏi mua ma túy đá nên T nảy sinh ý định đi mua ma túy về bán kiếm lời, T một mình đi xe máy đến khu vực Quán T thuộc phường V, tỉnh Phú Thọ gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ và nhờ người này đi mua giúp cho 300.000 đồng tiền ma túy đá. T đưa cho người đàn ông số tiền 350.000 đồng (gồm 300.000 đồng để mua ma túy và 50.000 đồng trả công đi mua ma túy), người đàn ông nhận tiền rồi đi khoảng 15 phút thì quay lại đưa cho T 01 gói ma túy bọc bên ngoài là 01 ống hút nhựa bịt kín hai đầu, bên trong có các hạt tinh thể ma túy đá. T cầm gói ma túy mang về nhà chia thành 02 phần cho vào 02 đoạn ống hút nhựa, bịt kín hai đầu và bọc ngoài bằng lớp nilon rồi cất giấu vào trong túi quần của mình nhằm mục đích có người mua thì bán. Đến chiều cùng ngày, khi T đang ở nhà thì có Dương Hồng Q gọi điện thoại hỏi mua 300.000 đồng ma túy, T đồng ý hẹn Q đi đến nhà T để mua bán ma túy. Một lúc sau Q đi đến cổng nhà T, Q gọi điện thoại báo cho T biết, T cầm 01 gói ma túy

ra bán cho Q với giá 300.000 đồng, hai người giao nhận tiền và ma túy cho nhau xong thì Q cầm gói ma túy đi về tìm nơi sử dụng. Khi Q đi đến thôn B, xã T, tỉnh Phú Thọ thì bị lực lượng Công an xã T, tỉnh Phú Thọ kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói nhỏ ma túy đựng trong đoạn ống hút nhựa, bịt kín hai đầu và bọc ngoài bằng lớp nilon, bên trong có hạt tinh thể màu trắng (Q tự khai nhận đó là gói ma túy đá mua của T nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt giữ), Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ gói ma túy niêm phong là ký hiệu A1 và 01 xe máy Yamaha Exciter biển kiểm soát 19K1-237.83, thu mẫu nước tiểu của Dương Hồng Q để tiến hành xét nghiệm theo quy định pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Dương Hồng Q nhưng không thu giữ thêm đồ vật hay tài sản gì.

Trên cơ sở lời khai của Dương Hồng Q. Ngày 06/10/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở của Nguyễn Quang T tại thôn T, xã L, tỉnh Phú Thọ thu giữ tại túi quần đang mặc của T có 01 gói nhỏ ma túy đựng trong đoạn ống hút nhựa, bịt kín hai đầu và bọc ngoài bằng lớp nilon, bên trong có hạt tinh thể màu trắng (T tự khai nhận đó là gói ma túy đá mua của T mua về nhằm bán lại kiếm lời) và được niêm phong ký hiệu A1. Ngoài ra không thu giữ thêm đồ vật hay tài sản gì khác.

Tại bản Kết luận giám định số 2552/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh P, kết luận gói ma túy thu giữ của Dương Hồng Q: *"Trong đoạn ống nhựa dài 2cm bịt kín hai đầu và được bọc bằng nilon của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có chứa các tinh thể dạng đá màu trắng, là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,2679g (không phẩy hai sáu bảy chín gam, không kể bao bì).*

Tại bản Kết luận giám định số 2592/KL-KTHS ngày 13/10/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh P, kết luận gói ma túy thu giữ của Nguyễn Quang T: *"Các tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng 0,1119g (không phẩy một một một chín gam, không kể bao bì) là ma túy, loại Methamphetamine.*

Về nguồn gốc ma tuý, Nguyễn Quang T khai mua được của người đàn ông không rõ tên, địa chỉ ở khu vực Quán T, phường V, tỉnh Phú Thọ mua giúp, do T không nhận dạng được nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKSKV11 ngày 05 tháng 01 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 và bị cáo Dương Hồng Q về tội "Tàng trữ trái phép chất

ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Dương Hồng Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo Nguyễn Quang T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06/10/2025.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo Dương Hồng Q từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2025.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là lao động tự do nên không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng:

Đối với số ma túy Methamphetamine thu giữ của Dương Hồng Q có tổng khối lượng 0,2679g, hoàn trả mẫu sau giám định A1 = 0,2260g cùng toàn bộ bao gói niêm phong; số ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Quang T có tổng khối lượng 0,1119g, hoàn trả mẫu sau giám định A1 = 0,0739g cùng toàn bộ bao gói niêm phong. Đây là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe máy Yamaha Exciter biển kiểm soát 19K1-237.83 là tài sản của anh Dương Trường V (anh trai Q). Anh V không biết Q sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên cần trả lại cho anh V là đúng chủ sở hữu.

Đối với 01 chiếc xe máy Yamaha Nouvo biển kiểm soát 88D1-11384 là tài sản của anh Nguyễn Văn S (anh trai T). Anh S không biết T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, sau khi mua ma túy về T đã trả lại chiếc xe cho anh S và Cơ quan điều tra không thu giữ là có căn cứ.

Đối với 02 điện thoại di động (01 chiếc nhãn hiệu Apple XSmax, màn hình cảm ứng, màu vàng bên trong lắp sim 0798517761 của Dương Hồng Q; 01 chiếc nhãn hiệu Redmi, loại màn hình cảm ứng, màu xanh bên trong lắp sim 0965464218 của Nguyễn Quang T). Đây là tài sản của Q và T đã sử dụng liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng Nguyễn Quang T thu lời từ việc bán ma túy cho Dương Hồng Q, T khai đã chi tiêu cá nhân hết. Đây là tiền thu lời bất chính nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Các bị cáo không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Quang T và Dương Hồng Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ và kết quả tranh tụng thẩm tra chứng cứ tại phiên toà, nên có đủ căn cứ để chứng minh và kết luận: Sáng ngày 05/10/2025, Nguyễn Quang T một mình đi đến khu vực Quán T, phường V, tỉnh Phú Thọ mua 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,3798 gam với giá 300.000 đồng, khi mang về nhà T một mình chia thành 02 gói nhỏ để nhằm bán lại kiếm lời. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Dương Hồng Q gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy, T đồng ý và bảo Q đi đến cổng nhà T để bán cho Q 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, Q mang về để sử dụng. Khi đi đến thôn B, xã T thì bị Công an xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng là 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,2679 gam. Ngày 06/10/2025, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp người, nơi ở của T, thu giữ tại túi quần T gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,1119 gam, T khai cất giấu gói ma túy này là để tiếp tục bán kiếm lời.

Do vậy, Nguyễn Quang T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất" ma tuý với khối lượng 0,3798g Methamphetamine; Dương Hồng Q phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" với khối lượng 0,2679g Methamphetamine.

[3] Hành vi nêu trên của Nguyễn Quang T mua và bán ma túy cho người khác nên đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm".

Hành vi nêu trên của Dương Hồng Q mua ma túy để sử dụng nên đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm...

c) Heroine, C1, M, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam";

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Quang T và Dương Hồng Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước về chất gây nghiện. Trước tình hình các tội phạm về ma túy mặc dù đã được đấu tranh, xử lý nghiêm khắc nhưng vẫn không giảm mà có chiều hướng tăng lên, gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội và dẫn đến phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo T và tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng của bị cáo Q không những ảnh hưởng tới sức khỏe của chính các bị cáo mà còn gây ra nhiều tệ nạn khác cho xã hội. Do vậy, cần xử phạt nghiêm các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng:

Các bị cáo T, Q được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo T còn được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là: Bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng Nhì.

Các bị cáo T, Q không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Xét nhân thân của các bị cáo trong vụ án, thấy rằng:

Đối với bị cáo T: Bị cáo T là người có nhân thân xấu, cụ thể: Tại Bản án số 33/2016/HS-ST ngày 28/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt Nguyễn Quang T 02 năm 04 tháng tù về tội "Đánh bạc".

Tại Bản án số 80/2021/HS-ST ngày 14/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt Nguyễn Quang T 01 năm 08 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với bị cáo Q: Bị cáo Q là người có nhân thân xấu, cụ thể: Tại Bản án số 75/2022/HS-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã xử phạt Dương Hồng Q 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội "Trộm cắp tài sản".

Thấy rằng, các bị cáo đã từng bị kết án về các tội khác nhau như "Đánh bạc", "Trộm cắp tài sản", "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mặc dù đã được xóa án tích nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Lần phạm tội này của các bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, thái độ coi thường pháp luật, do vậy cần phải xử phạt nghiêm các bị cáo mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa đối với loại tội phạm này. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa cũng như tạo điều kiện giúp các bị cáo yên tâm cải tạo, sửa chữa sai lầm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy Methamphetamine thu giữ của Dương Hồng Q có tổng khối lượng 0,2679g, hoàn trả mẫu sau giám định A1 = 0,2260g cùng toàn bộ bao gói niêm phong; số ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Quang T có tổng khối lượng 0,1119g, hoàn trả mẫu sau giám định A1 = 0,0739g cùng toàn bộ bao gói niêm phong là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 chiếc xe máy Yamaha Exciter biển kiểm soát 19K1-237.83 là tài sản của anh Dương Trường V (anh trai Q): Quá trình điều tra, anh V không biết Q sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nên cần trả lại cho anh V là đúng chủ sở hữu.

Đối với 01 chiếc xe máy Yamaha Nouvo biển kiểm soát 88D1-11384 là tài sản của anh Nguyễn Văn S (anh trai T): Quá trình điều tra, anh S không biết T sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, sau khi mua ma túy về T đã trả lại chiếc xe cho anh S nên Cơ quan điều tra không thu giữ là có căn cứ.

Đối với 02 điện thoại di động gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Apple XSmax, màn hình cảm ứng, màu vàng bên trong lắp sim 0798.517.761 của Dương Hồng Q; 01 chiếc nhãn hiệu Redmi, loại màn hình cảm ứng, nắp lưng màu xanh bên trong lắp sim 0965.464.218 của Nguyễn Quang T là tài sản của Q và T đã sử dụng liên lạc để mua bán ma túy nên cần tịch thu, bán phát mại sung ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 300.000 đồng Nguyễn Quang T thu lời từ việc bán ma túy cho Dương Hồng Q (T đã tiêu xài cá nhân hết) là tiền thu lời bất chính nên cần truy thu, sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Quang T, Dương Hồng Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo Dương Hồng Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Nguyễn Quang T 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt ngày tạm giữ, tạm giam 06/10/2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Dương Hồng Q 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt ngày tạm giữ, tạm giam 05/10/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy đối với số ma túy được hoàn trả lại sau giám định gồm: Số ma túy Methamphetamine thu giữ của Dương Hồng Q hoàn trả mẫu sau giám định A1 = 0,2260g cùng toàn bộ bao gói niêm phong; số ma túy Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Quang T hoàn trả mẫu sau giám định A1 = 0,0739g cùng toàn bộ bao gói niêm phong.

Tịch thu, bán phát mại sung ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Apple XSmax, màn hình cảm ứng, màu vàng bên trong lắp sim 0798.517.761 của Dương Hồng Q; 01 chiếc nhãn hiệu Redmi, loại màn hình cảm ứng, nắp lưng màu xanh bên trong lắp sim 0965.464.218 của Nguyễn Quang T. Đối với thẻ sim cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho anh Dương Trường V 01 chiếc xe máy Yamaha Exciter biển kiểm soát 19K1-237.83.

Truy thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng Nguyễn Quang T thu lời từ việc bán ma túy cho Dương Hồng Q.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Phú Thọ lập ngày 06 tháng 01 năm 2026.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Quang T, Dương Hồng Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 11 - Phú Thọ;
- CQĐT - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phân trại tạm giam Lập Thạch;
- Phòng THADS khu vực 11 - Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Trang